

Số: 236 /VEAM-TGD

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2021

V/v Giải trình ý kiến kiểm toán và biến động lợi nhuận
sau thuế trên BCTC năm 2020 đã kiểm toán

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quý cổ đông.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) với mã chứng khoán VEA giải trình ý kiến kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán VACO (Báo cáo kiểm toán độc lập số 240/VACO/BCKiT.NV2 ngày 10/4/2021 về Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo kiểm toán độc lập số 241/VACO/BCKiT.NV2 ngày 10/4/2021 về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020) và biến động lợi nhuận sau thuế trên BCTC năm 2020 đã kiểm toán như sau:

I. Giải trình ý kiến kiểm toán

1. Báo cáo tài chính riêng

"*Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính riêng năm 2020, Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng thu hồi đối với khoản phải thu khác ngắn hạn về các khoản hỗ trợ vốn cho các đơn vị thành viên; bao gồm giá trị vốn và lãi phát sinh tương ứng là 541.850.446.679 VND và 74.112.623.203 VND (tại ngày 31/12/2019 giá trị tương ứng là 546.180.303.728 VND và 74.658.024.408 VND...*"

Các khoản phải thu hỗ trợ vốn này phần lớn phát sinh từ nhiều năm trước đây (hỗ trợ cho các công ty con và công ty liên kết của VEAM). Trong đó: Công ty Cổ phần Vật tư và thiết bị toàn bộ nợ 274.347.837.417 đồng vay đầu tư Dự án Nhà máy Sắt xốp, nợ lãi 30.929.912.783 đồng. Công ty đang thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ để có nguồn trả nợ VEAM. Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại VEAM nợ 137.150.000.000 đồng, nợ lãi 3.511.092.781 đồng, hiện công ty đang có những khoản phải thu lớn nên nợ quá hạn VEAM. Công ty TNHH MTV Máy kéo và Máy nông nghiệp nợ 27.448.346.742 đồng, công ty đang gặp khó khăn về sản phẩm và thị trường nên chưa trả nợ được. Công ty Cổ phần Matexim Hải Phòng nợ gốc 84.000.000.000 đồng, nợ lãi 32.887.947.904 đồng, hiện công ty vẫn đang hoạt động và có một số khó khăn về các khoản đầu tư dài hạn nên chưa trả nợ VEAM. Số nợ của các đơn vị khác còn lại (nợ gốc 18.904.262.520 đồng, nợ lãi 6.783.669.735 đồng), các công ty vẫn đang thực hiện trả nợ dần. VEAM đang rà soát, tập hợp hồ sơ pháp lý để có cơ sở tiến hành trích lập dự phòng các khoản nợ phải thu nêu trên theo hướng dẫn tại Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/8/2019 của Bộ Tài chính.

“*Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính riêng năm 2020, dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Tổng Công ty bao gồm 720.443.191 VND trích lập giảm giá cho giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 112.752.983.232 VND (gồm: Văn phòng Tổng Công ty là 112.037.553.999 VND; Nhà máy Đức - Chi nhánh của Tổng Công ty là 715.429.233 VND); giá trị đã trích lập tại ngày 31/12/2019 là 557.969.476 VND trong tổng giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển tại Văn phòng Tổng Công ty là 78.728.705.193 VND...*”

Đối với một số mặt hàng tồn kho ứ đọng từ nhiều năm trước (thời kỳ công ty TNHH) và chậm luân chuyển, tại thời điểm lập báo cáo, VEAM chưa hoàn thành việc khảo sát trên thị trường các sản phẩm cùng loại để có cơ sở đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn đọng.

“*Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính của Công ty con - Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị Toàn bộ (“Maxtexim”) được phát hành với ý kiến kiểm toán ngoại trừ, do Kiểm toán viên bị giới hạn bởi vấn đề như dưới đây, tuy nhiên Tổng Công ty chưa đánh giá các ảnh hưởng của vấn đề này đến khả năng suy giảm giá trị khoản đầu tư của Tổng Công ty tại Maxtexim. Nếu áp dụng theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam thì giá trị dự phòng giảm giá khoản đầu tư tại Maxtexim sẽ tăng, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đầu năm sẽ giảm, cụ thể: Nhà máy sắt xộp đã ngừng hoạt động từ nhiều năm, tuy nhiên các chi phí vẫn đang được ghi nhận trên chỉ tiêu Chi phí trả trước dài hạn tại ngày 31/12/2020 là 242.784.196.720 VND (trong đó, bao gồm chi phí lãi vay phát sinh năm 2020 là 14.599.760.485 VND); đồng thời, Chi nhánh Matexim Bắc Kạn cũng đang ghi nhận Chi phí trả trước dài hạn tại 31/12/2020 là 55.088.101.745 VND.*”

Chi phí trả trước dài hạn tại Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Toàn Bộ chủ yếu là chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vay và một số chi phí khác của Nhà máy Sắt xộp phát sinh từ các năm trước. Hiện nay Nhà máy đang gặp khó khăn phải dừng sản xuất nên các khoản chi phí nêu trên chưa thể phân bổ vào chi phí trong kỳ. Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Toàn Bộ đang xem xét cơ cấu lại sản phẩm đầu ra, riêng đối với khai thác mỏ đã tiến hành sản xuất trở lại.

“*Tổng Công ty ghi nhận tăng nguyên giá, trích khấu hao tài sản cố định dưới dạng hệ thống, dây chuyền; đồng thời, khi kiểm kê không đối chiếu được số liệu chi tiết của sổ kế toán với số liệu thực tế kiểm kê; do quá trình chuyển giao tài sản của Nhà máy Ô tô VEAM Thanh Hóa - Chi nhánh của Tổng Công ty không xác định chi tiết nguyên giá tài sản tương ứng danh mục tài sản hoạt động độc lập; tổng giá trị tài sản cố định nhận bàn giao vào năm 2010 là 652.959.715.774 VND, giá trị còn lại tại ngày 31/12/2020 khoảng 232 tỷ VND...*”

Toàn bộ Nhà xưởng và dây chuyền máy móc thiết bị sản xuất ô tô là một hệ thống thiết bị tổng thể. VEAM đã tiến hành lắp đặt, ghi nhận nguyên giá tài sản theo tổng giá trị hóa đơn chứng từ đầy đủ và thực hiện trích khấu hao đường thẳng toàn bộ từ khi đưa vào sử dụng theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính. Hiện nay Nhà máy Ô tô VEAM đang thực hiện tái cơ cấu toàn diện, tiếp tục rà soát, phân tách chi tiết tài sản để phục vụ công tác quản trị cho phù hợp với thực tiễn.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất

“Tại thời điểm lập báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020, Tổng Công ty chưa đánh giá giá khả năng thu hồi đối với khoản phải thu khác ngắn hạn về các khoản hỗ trợ vốn cho các đơn vị thành viên; bao gồm giá trị vốn và lãi phát sinh tương ứng là 91.504.324.210 VND và 34.037.491.488 VND (tại ngày 31/12/2019 giá trị tương ứng là 94.002.181.259 VND và 35.072.675.721 VND...”

Các khoản phải thu này phần lớn phát sinh từ nhiều năm trước đây (hỗ trợ cho công ty liên kết của VEAM). Trong đó: Công ty Cổ phần Matexim Hải Phòng nợ gốc 84.000.000.000 đồng, nợ lãi 32.887.947.904 đồng, hiện công ty vẫn đang hoạt động và có một số khó khăn về các khoản đầu tư dài hạn nên chưa trả nợ VEAM. Số nợ của các đơn vị khác còn lại (nợ gốc 7.504.324.210 đồng, nợ lãi 1.149.543.584 đồng), các công ty vẫn đang thực hiện trả nợ dần. VEAM đang rà soát, tập hợp hồ sơ pháp lý để có cơ sở tiến hành trích lập dự phòng các khoản nợ phải thu nêu trên theo hướng dẫn tại Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/8/2019 của Bộ Tài chính.

“Tại thời điểm lập báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020, dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Tổng Công ty bao gồm 720.443.191 VND trích lập giảm giá cho giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 112.752.983.232 VND (tương ứng, giá trị đã trích lập tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 là 557.969.476 VND trong tổng giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển tại Văn phòng Tổng Công ty là 78.728.705.193 VND)...”

Đối với một số mặt hàng tồn kho ứ đọng từ nhiều năm trước (thời kỳ công ty TNHH) và chậm luân chuyển, tại thời điểm lập báo cáo, VEAM chưa hoàn thành việc khảo sát trên thị trường các sản phẩm cùng loại để có cơ sở đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn đọng.

“Tổng Công ty ghi nhận tăng Nguyên giá, trích Khấu hao tài sản cố định dưới dạng hệ thống, dây chuyền; đồng thời, khi kiểm kê không đối chiếu được số liệu chi tiết của sổ kế toán với số liệu thực tế kiểm kê; do Quá trình chuyển giao tài sản của Nhà máy Ô tô VEAM Thanh Hóa - Chi nhánh của Tổng Công ty không xác định chi tiết nguyên giá tài sản tương ứng danh mục tài sản hoạt động độc lập; tổng giá trị tài sản cố định nhận bàn giao vào năm 2010 là 652,959 tỷ VND, giá trị còn lại tại ngày 31/12/2020 khoảng 232 tỷ VND....”

Toàn bộ Nhà xưởng và dây chuyền máy móc thiết bị sản xuất ô tô là một hệ thống thiết bị tổng thể. VEAM đã tiến hành lắp đặt, ghi nhận nguyên giá tài sản theo tổng giá trị hóa đơn chứng từ đầy đủ và thực hiện trích khấu hao đường thẳng toàn bộ từ khi đưa vào sử dụng theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính. Hiện nay Nhà máy Ô tô VEAM đang thực hiện tái cơ cấu toàn diện, tiếp tục rà soát, phân tách chi tiết tài sản để phục vụ công tác quản trị cho phù hợp với thực tiễn.

“Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính của Công ty con - Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị Toàn Bộ (“Maxtexim”) được phát hành với ý kiến kiểm toán ngoại trừ, do Kiểm toán viên bị giới hạn bởi vấn đề như dưới đây, tuy nhiên Tổng Công ty chưa đánh giá các ảnh hưởng của vấn đề khi hợp nhất báo cáo tài chính của Maxtexim, chúng tôi không thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế, theo đó chúng tôi không thể đánh giá được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các khoản mục có liên quan trên báo cáo tài



chính hợp nhất hay không, cụ thể: Nhà máy sắt xộp đã ngừng hoạt động từ nhiều năm, tuy nhiên các chi phí vẫn đang được ghi nhận trên chỉ tiêu Chi phí trả trước dài hạn tại ngày 31/12/2020 là 242.784.196.720 VND (trong đó, bao gồm chi phí lãi vay phát sinh năm 2020 là 14.599.760.485 VND); đồng thời, Chi nhánh Matexim Bắc Kạn cũng đang ghi nhận Chi phí trả trước dài hạn tại ngày 31/12/2020 là 55.088.101.745 VND.”

Chi phí trả trước dài hạn tại Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Toàn Bộ chủ yếu là chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vay và một số chi phí khác của Nhà máy Sắt xộp phát sinh từ các năm trước. Hiện nay Nhà máy đang gặp khó khăn phải dừng sản xuất nên các khoản chi phí nêu trên chưa thể phân bổ vào chi phí trong kỳ. Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Toàn Bộ đang xem xét cơ cấu lại sản phẩm đầu ra, riêng đối với khai thác mỏ đã tiến hành sản xuất trở lại.

“Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính của Công ty con - Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo (“CK.THĐ”) được phát hành với ý kiến kiểm toán ngoại trừ, do Kiểm toán viên bị giới hạn bởi các vấn đề (như dưới đây), tuy nhiên Tổng Công ty chưa đánh giá các ảnh hưởng của các vấn đề khi hợp nhất báo cáo tài chính của CK.THĐ, chúng tôi không thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế, theo đó chúng tôi không thể đánh giá được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các khoản mục có liên quan trên báo cáo tài chính hợp nhất hay không, cụ thể một số vấn đề như sau:

1) Tại ngày lập báo cáo tài chính năm, CK.THĐ chưa đối chiếu đầy đủ công nợ Phải thu khách hàng là 32.612.825.025 VND (số đầu năm là 35.691.492.423 VND); Phải thu ngắn hạn khác là 12.386.421.072 VND (số đầu năm là 13.052.060.383 VND); đồng thời CK.THĐ chưa đánh giá và trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với các khoản nợ đã quá hạn thanh toán, giá trị ước tính lũy kế cần trích đến thời điểm đầu năm là 45.074.134.537 VND và ảnh hưởng đến cuối năm là 43.320.904.912 VND;

2) Tại ngày lập báo cáo tài chính năm, CK.THĐ chưa xác định giá trị thuần có thể thực hiện, chưa trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho (gồm: Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, Thành phẩm) đang tồn đọng lâu ngày với giá trị khoảng 14,2 tỷ VND;

3) CK.THĐ chưa ghi nhận tăng bổ sung tài sản dài hạn theo Hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp tại ngày 01/7/2014 cho mục đích cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước Tổng Công ty phần giá trị còn lại được đánh giá tăng thêm của phí hạ tầng khu công nghiệp với số tiền là 46.646.861.927 VND;”

CK THĐ đã thực hiện gửi đối chiếu nợ phải thu đến tất cả khách hàng, tuy nhiên một số khách hàng chưa phản hồi. Đối với các khoản nợ quá hạn, khách hàng vẫn đang thực hiện thanh toán nên CK THĐ chưa thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi.

Đối với một số mặt hàng tồn kho tồn đọng lâu ngày, CK THĐ đánh giá trị trường đang chấp nhận giá bán của đơn vị và chưa hoàn thành việc khảo sát trên thị trường các sản phẩm cùng loại để có cơ sở đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn đọng.

Cơ quan có thẩm quyền chưa phê duyệt chính thức quyết toán cổ phần hóa nên CK THĐ chưa thực hiện điều chỉnh số liệu (nếu có).

II. Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế

Giải trình lợi nhuận sau thuế TNDN của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước như sau:

CHỈ TIÊU	Năm 2020 (đã kiểm toán)	Năm 2019 (đã kiểm toán)	Chênh lệch	
	(VND)	(VND)	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
Doanh thu thuần về BH & CCDV	3.666.911.969.979	4.487.652.760.982	(820.740.791.003)	-18%
Giá vốn hàng bán	3.479.514.003.958	4.422.218.626.061	(942.704.622.103)	-21%
Lợi nhuận gộp về BH & CCDV	187.397.966.021	65.434.134.921	121.963.831.100	186%
Doanh thu hoạt động tài chính	976.696.805.105	903.273.289.738	73.423.515.367	8%
Phản lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	5.123.779.394.529	7.126.005.022.966	(2.002.225.628.437)	-28%
Chi phí bán hàng	62.566.652.204	88.630.009.496	(26.063.357.292)	-29%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	415.769.816.332	467.948.556.124	(52.178.739.792)	-11%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.594.193.918.635	7.318.737.930.727	(1.724.544.012.092)	-24%

Lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất năm 2020 so với năm 2019 giảm 24% tương đương với giá trị 1.724.544.012.092 đồng chủ yếu do lợi nhuận sau thuế theo tỷ lệ sở hữu của VEAM tại công ty liên doanh, liên kết giảm mạnh 28% tương đương với giá trị 2.002.225.628.437 đồng.

Trên đây là giải trình ý kiến kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH Kiểm toán VACO và giải trình biến động lợi nhuận sau thuế trên BCTC năm 2020 đã kiểm toán của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- BKS; KTNB
- Đăng website VEAM;
- Lưu: VT, KTTC.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Phạm Hà